

Số: 005 /VITACO-BCQT-HĐQT

Tp. HCM, Ngày 17 tháng 01 năm 2023



PETROLIMEX

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO xin báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 như sau:

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 236/106/1A Điện Biên Phủ, P.17, Quận Bình Thạnh,
Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 028 3514 6024 Fax: 028 3514 6025
- Email : vitaco@viettanker.com.vn
- Vốn điều lệ : 798.666.660.000VNĐ
- Mã chứng khoán : VTO
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết /Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	170/ VITACO-NQ-ĐHĐCĐ	20/04/2022	- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco (Hình thức trực tuyến) nhất trí thông qua các nội dung sau: + Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Ban điều hành năm 2021 và kế hoạch năm 2022. Dự kiến trong khoảng năm 2022-2023, đầu tư 01 tàu thay thế tàu Petrolimex 08 đã bán thanh lý năm 2021. + Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021 và kế hoạch

			<p>năm 2022.</p> <p>+ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022.</p> <p>+ Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty Vitaco năm 2021 đã được kiểm toán.</p> <p>+ Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2021.</p> <p>+ Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.</p> <p>+ Tờ trình về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2022.</p> <p>+ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty.</p> <p>+ Chấp thuận các hợp đồng /giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan.</p> <p>+ Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động HĐQT.</p>																				
02	181/VITACO-NQ-ĐHĐCĐ	12/12/2022	<p>- Thông qua các nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022 như sau :</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Chỉ tiêu</th> <th>Kế hoạch Năm 2022</th> <th>Kế hoạch Năm 2022 (Điều chỉnh)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổng Doanh thu và Thu nhập</td> <td>896.373</td> <td>1.165.931</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Lợi nhuận trước thuế</td> <td>25.337</td> <td>70.074</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Lợi nhuận sau thuế</td> <td>18.806</td> <td>52.981</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Cổ tức (%)</td> <td>Tối thiểu 5%</td> <td>Tối thiểu 7%</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2022	Kế hoạch Năm 2022 (Điều chỉnh)	1	Tổng Doanh thu và Thu nhập	896.373	1.165.931	2	Lợi nhuận trước thuế	25.337	70.074	3	Lợi nhuận sau thuế	18.806	52.981	4	Cổ tức (%)	Tối thiểu 5%	Tối thiểu 7%
STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2022	Kế hoạch Năm 2022 (Điều chỉnh)																				
1	Tổng Doanh thu và Thu nhập	896.373	1.165.931																				
2	Lợi nhuận trước thuế	25.337	70.074																				
3	Lợi nhuận sau thuế	18.806	52.981																				
4	Cổ tức (%)	Tối thiểu 5%	Tối thiểu 7%																				

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập/ không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông. La Văn Út	Chủ tịch HĐQT (Đại diện pháp luật)	12/04/2021	
02	Ông. Nguyễn Quang Cường	TV HĐQT/TGDĐ điều hành (Đại diện pháp luật)	12/04/2021	
03	Bà. Phạm Lý Trang Khanh	TV HĐQT điều hành	12/04/2021	
04	Ông. Lê Minh Ngọc	TV HĐQT không điều hành	12/04/2021	
05	Ông. Bùi Hồng Dũng	TV HĐQT điều hành	12/04/2021	
06	Ông. Nguyễn Chí Nam	TV HĐQT điều hành	12/04/2021	
07	Ông. Trương Văn Minh	TV HĐQT độc lập	12/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã họp 04 phiên và 10 lần xin ý kiến bằng văn bản.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông. La Văn Út	14/14	100%	
02	Ông. Nguyễn Quang Cường	14/14	100%	
03	Bà. Phạm Lý Trang Khanh	14/14	100%	
04	Ông. Lê Minh Ngọc	14/14	100%	
05	Ông. Bùi Hồng Dũng	14/14	100%	
06	Ông. Nguyễn Chí Nam	14/14	100%	
07	Ông. Trương Văn Minh	14/14	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và các Quy chế quản trị Công ty VITACO, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2022 như sau:

- HĐQT giám sát công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Triển khai các nội dung trong Nghị quyết HĐQT nhằm đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch và nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Chỉ đạo và giám sát thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ra Nghị quyết chi trả tiền cổ tức năm 2021. Toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh được kiểm tra, giám sát bởi Ban kiểm soát, Công ty và các bộ phận chuyên môn nhằm hạn chế rủi ro một cách tốt nhất.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đã đề ra năm 2022.

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định.

- Thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022

4. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập:

4.1. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT:

- Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện các hoạt động theo đúng tinh thần mà Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, tích cực đóng góp ý kiến vào các hoạt động chỉ đạo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, các thành viên thực hiện tốt chức trách và nhiệm vụ của mình, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình, nhận thức rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của cổ đông và Công ty.

- HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp Ban TGD thực hiện tốt vai trò điều hành của mình.

- HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng và lợi nhuận năm 2022, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cao cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động.

4.2. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT:

- Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức họp trực tiếp 04 lần và 10 lần lấy ý kiến bằng văn bản với sự tham gia và thống nhất ý kiến của tất cả các thành viên. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

- Các nội dung họp đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGD. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng.

4.3. Về việc giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc:

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời theo tình hình thực tế.

- Các thành viên HĐQT nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban TGD. Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban TGD đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban TGD. Các quyết sách của Ban TGD được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ và cập nhật nhanh nhất tình hình hoạt động của Công ty.

- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ Ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp Công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã ban hành 15 Nghị quyết như sau:

Stt	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua																				
01	165/ VITACO-NQ-HĐQT	17/02/2022	<p>- Thống nhất chủ trương đầu tư 01 tàu ven biển cho Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn theo hình thức như các tàu Nhà Bè 06, Nhà Bè 08, Nhà Bè 09, Nhà Bè 10 trong những năm qua, với các thông số cơ bản như sau:</p> <table border="1"> <tr> <td>Trọng tải</td> <td>~ 7.000MT</td> </tr> <tr> <td>Tuổi tàu</td> <td><15 năm</td> </tr> <tr> <td>Nơi đóng</td> <td>Nhật Bản</td> </tr> <tr> <td>Giá trị đầu tư</td> <td>~ 8.500.000 USD</td> </tr> </table> <p>Sau khi đầu tư tàu mới, Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitacoiao tài sản và cấp vốn đối ứng để đảm bảo Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn có đủ nguồn vốn lưu động để hoạt động.</p> <p>- Phê duyệt cho TGD Công ty tiến hành đàm phán việc mua tàu SILVER HANA theo các thông số như sau:</p> <table border="1"> <tr> <td>Số IMO</td> <td>9427419</td> </tr> <tr> <td>Trọng tải (gross)</td> <td>4.552 MT</td> </tr> <tr> <td>Ngày đóng</td> <td>26/03/2008</td> </tr> <tr> <td>Nơi đóng</td> <td>Nhà máy Niigata Shipbuilding & Repair</td> </tr> <tr> <td>Chiều dài</td> <td>109,6 m</td> </tr> <tr> <td>Chiều rộng</td> <td>17,2 m</td> </tr> </table> <p>Giao cho TGD Công ty xây dựng và triển khai phương án đàm phán mua tàu SILVER HANA với các nội dung sau: + Mức chào giá khởi điểm: 6,8 triệu USD.</p>	Trọng tải	~ 7.000MT	Tuổi tàu	<15 năm	Nơi đóng	Nhật Bản	Giá trị đầu tư	~ 8.500.000 USD	Số IMO	9427419	Trọng tải (gross)	4.552 MT	Ngày đóng	26/03/2008	Nơi đóng	Nhà máy Niigata Shipbuilding & Repair	Chiều dài	109,6 m	Chiều rộng	17,2 m	100%
Trọng tải	~ 7.000MT																							
Tuổi tàu	<15 năm																							
Nơi đóng	Nhật Bản																							
Giá trị đầu tư	~ 8.500.000 USD																							
Số IMO	9427419																							
Trọng tải (gross)	4.552 MT																							
Ngày đóng	26/03/2008																							
Nơi đóng	Nhà máy Niigata Shipbuilding & Repair																							
Chiều dài	109,6 m																							
Chiều rộng	17,2 m																							

			<p>+ Địa điểm giao tàu/Ký hợp đồng: Vùng Đông Á từ Nhật Bản đến Singapore trừ Trung Quốc.</p> <p>+ Thời gian giao tàu: Từ tháng 04/2022 đến tháng 08/2022.</p> <p>+ Ủy quyền cho TGD Công ty xây dựng và triển khai phương án đàm phán mua tàu với mức giá tối đa là 7,8 triệu USD. Trường hợp mức giá vượt 7,8 triệu USD, TGD sẽ báo cáo và xin ý kiến HĐQT cụ thể.</p>									
02	166/ VITACO-NQ-HĐQT	03/03/2022	<p>- Thống nhất triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vitaco như sau:</p> <p>+ Ngày đăng ký cuối cùng: 23/03/2022.</p> <p>+ Thời gian tổ chức: Dự kiến lúc 08h30 ngày 20/04/2022.</p> <p>+ Địa điểm tổ chức: Toà nhà VITACO – Số 236/106/1A Điện Biên Phủ – Phường 17 – Quận Bình Thạnh – Tp. HCM.</p> <p>+ Hình thức tổ chức: Đại hội trực tuyến.</p> <p>- Giao Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vitaco chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định hiện hành.</p>	100%								
03	167/ VITACO-NQ-HĐQT	24/03/2022	<p>- Thống nhất phê duyệt đầu tư tàu ven biển SILVER HANA, với nội dung cơ bản như sau:</p> <table border="1" data-bbox="699 1111 1366 1346"> <tr> <td>Số IMO</td> <td>9427419</td> </tr> <tr> <td>Trọng tải</td> <td>6.717,55 DWT</td> </tr> <tr> <td>Năm đóng</td> <td>2008</td> </tr> <tr> <td>Nơi đóng</td> <td>Nhật Bản</td> </tr> </table> <p>+ Giá mua tàu: 7,6 triệu USD.</p> <p>+ Giá trị đầu tư: Khoảng 8,43 triệu USD (Đã bao gồm các loại thuế, phí và chi phí giao nhận tàu).</p> <p>+ Thời gian giao tàu (Dự kiến): Từ ngày 28/03/2022 đến 15/04/2022.</p> <p>+ Nơi giao tàu: Vũng Tàu – Việt Nam.</p> <p>+ Địa điểm ký kết closing (Online closing): Woori Bank Chi nhánh Hồ Chí Minh – Việt Nam và Woori Bank Chi nhánh Seoul – Hàn Quốc.</p> <p>- Phê duyệt nguồn vốn đầu tư mua tàu:</p> <p>+ 30% giá trị đầu tư dự án trích từ Vốn chủ sở hữu của Công ty.</p> <p>+ 70% giá trị đầu tư dự án từ Vốn vay ngân hàng.</p>	Số IMO	9427419	Trọng tải	6.717,55 DWT	Năm đóng	2008	Nơi đóng	Nhật Bản	100%
Số IMO	9427419											
Trọng tải	6.717,55 DWT											
Năm đóng	2008											
Nơi đóng	Nhật Bản											

			<p>Thông nhất chọn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tp.HCM là ngân hàng tài trợ dự án tàu ven biển của Công ty.</p> <p>- Thông nhất giao TGD Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco thực hiện ký kết hợp đồng mua bán tàu (MOA), hợp đồng vay vốn ngân hàng và các công việc liên quan đến giao dịch mua tàu theo đúng quy định pháp luật hiện hành.</p> <p>- Thông nhất đặt tên tàu dầu tư mới là NHA BE 11.</p> <p>- Sau khi hoàn tất đầu tư tàu, Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco sẽ bàn giao tàu cho Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn quản lý và khai thác, đồng thời chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ hợp đồng tín dụng vay tài trợ tàu mới cho Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn tiếp tục thực hiện.</p>	
04	168/ VITACO-NQ-HĐQT	25/03/2022	<p>- Phê duyệt phương án vay vốn đầu tư mua tàu Silver Hana (tên mới là NHA BE 11), chi tiết như sau:</p> <p>+ Giá trị vay: Tối đa 130.000.000.000 VNĐ.</p> <p>+ Thời hạn vay: 120 tháng.</p> <p>+ Phương thức vay: Vốn độc lập.</p> <p>+ Lãi suất vay: Năm đầu tiên: 7,3%/năm.</p> <p>* Năm thứ 2 trở đi = Lãi suất cơ sở + Biên độ, trong đó:</p> <p>* Lãi suất cơ sở: Lãi suất tiết kiệm cá nhân VNĐ kỳ hạn 12T trả lãi cuối kỳ tại VCB.</p> <p>* Biên độ: 2,5%/năm trong suốt thời gian vay.</p> <p>+ Mục đích vay vốn: Tài trợ nhu cầu vốn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ của Công ty để thực hiện Dự án Đầu tư tàu chở xăng dầu SILVER HANA trên căn cứ thực hiện Nghị quyết số 152/VITACO-NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt chủ trương đầu tư thêm tàu chở xăng dầu có trọng tải khoảng 7.000 DWT nhằm duy trì và nâng cao năng lực vận tải của Công ty sau khi thanh lý tàu Nhà Bè 03.</p> <p>+ Biện pháp đảm bảo khoản vay: Thế chấp tài sản hình thành trong tương lai: Tàu chở dầu Silver Hana.</p> <p>+ Nguồn thanh toán/trả nợ: Doanh thu khai thác tàu và khấu hao tài sản cố định.</p> <p>- Thông nhất sử dụng tàu Silver Hana (Tên mới là NHA BE 11)</p>	100%

			<p>làm tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay nói trên tại Ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Tp.HCM.</p> <p>- Thống nhất giao TGD (Đại diện pháp luật của Công ty) đại diện ký kết các văn kiện tín dụng tại Vietcombank Chi nhánh Tp.HCM về các giao dịch liên quan đến quá trình mua tàu theo đúng quy định pháp luật hiện hành.</p>	
05	169/ VITACO-NQ-HĐQT	18/04/2022	<p>- Thống nhất bổ nhiệm lại Ông NGUYỄN ĐĂNG QUỐC tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vitaco Đà Nẵng thời hạn 05 năm kể từ ngày 01/05/2022.</p> <p>- Giao Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco ký quyết định bổ nhiệm lại chức danh Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vitaco Đà Nẵng theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	100%
06	171/ VITACO-NQ-HĐQT	10/05/2022	<p>Thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt như sau:</p> <p>+ Mức chi trả cổ tức: 8% (800 đồng /cổ phiếu).</p> <p>+ Ngày đăng ký cuối cùng: 02/06/2022.</p> <p>+ Ngày thực hiện chi trả cổ tức: 22/06/2022.</p>	100%
07	172/ VITACO-NQ-HĐQT	13/05/2022	<p>- Phê duyệt giá trị quyết toán sửa chữa trung gian lần 03 cho tàu Petrolimex 11 (tháng 10/2021) là: 28.376.970.249 đồng (Chưa bao gồm thuế VAT).</p> <p>- Giao Chủ tịch HĐQT Công ty ký quyết định phê duyệt quyết toán sửa chữa định kỳ tàu Petrolimex 11 theo đúng quy định hiện hành.</p>	100%
08	173/ VITACO-NQ-HĐQT	26/05/2022	<p>- Thống nhất kết quả SXKD ước 04 tháng năm 2022. HĐQT chỉ đạo tiếp tục bám sát các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, có giải pháp thực hiện hoàn thành kế hoạch trong những tháng còn lại năm 2022.</p> <p>- Thống nhất thành lập Ban kiểm toán nội bộ Công ty. Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn, đề xuất nhân sự phù hợp với quy định của Pháp luật. Xin ý kiến các thành viên HĐQT ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ trong thời gian tới.</p> <p>- Tiếp tục thực hiện việc thoái vốn đối với cổ phần Công ty CP An Phú và Công ty CP Kho cảng Xăng dầu Hàng không Miền Nam.</p> <p>- Thống nhất việc thành lập đoàn khảo sát thị trường tại Hy Lạp và giao TGD Công ty tổ chức triển khai thực hiện.</p>	100%

09	174/ VITACO-NQ-HĐQT	22/06/2022	<p>- Thống nhất chủ trương bàn giao tàu NHA BE 11 cho Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn quản lý và khai thác, đồng thời bàn giao toàn bộ các khoản chi phí liên quan đến việc mua tàu NHA BE 11. Phối hợp với Vietcombank Hồ Chí Minh chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Hợp đồng cấp tín dụng số 0047/2238/D-CTD, hợp đồng vay theo dự án đầu tư số 0047/2238D-DA/01 và các văn bản có liên quan khác.</p> <p>- Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco đồng ý bảo lãnh không huỷ ngang và vô điều kiện cho Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn trong việc thực hiện nghĩa vụ hoàn trả nợ vay và toàn bộ các khoản nợ, lãi, phí và các nghĩa vụ tài chính phát sinh khác trong Hợp đồng tín dụng tài trợ tàu NHA BE 11 ký với Vietcombank Hồ Chí Minh.</p> <p>Thời hạn bảo lãnh: 120 tháng kể từ ngày phát hành văn bản bảo lãnh đến khi Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn hoàn thành nghĩa vụ tín dụng với Vietcombank Hồ Chí Minh.</p> <p>- Thống nhất giao Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco đại diện ký kết thư bảo lãnh vay vốn nêu trên tại Vietcombank Hồ Chí Minh.</p> <p>- Thống nhất giao Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco và Giám đốc Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn đại diện ký kết các văn kiện tại Vietcombank Hồ Chí Minh về các giao dịch liên quan đến quá trình bàn giao nợ của hợp đồng tín dụng trên theo đúng quy định hiện hành.</p>	100%
10	175/ VITACO-NQ-HĐQT	29/06/2022	<p>- Thống nhất chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vitaco. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo đàm phán giá trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện việc ký kết hợp đồng với Công ty TNHH KPMG Việt Nam theo đúng quy định.</p> <p>- Thống nhất ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vitaco.</p>	100%
11	176/ VITACO-NQ-HĐQT	04/08/2022	<p>- Thống nhất phê duyệt nguyên giá và thời hạn trích khấu hao tàu Nhà Bè 11:</p> <p>1. Nguyên giá tàu Nhà Bè 11: 192.697.769.017 VNĐ (Một trăm chín mươi hai tỷ, sáu trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi chín ngàn, không trăm mười bảy đồng).</p>	100%

			<p>Trong đó:</p> <p>Giá mua: 7.600.000 USD tương đương 174.511.048.000 VNĐ</p> <p>Chi phí giao nhận tàu, thuế và các chi phí khác: 18.186.721.017 VNĐ</p> <p>2. Thời hạn trích khấu hao tàu Nhà Bè 11: 10 năm.</p> <p>Thời điểm bắt đầu trích khấu hao: 04/2022.</p> <p>- Thông qua Tờ trình về việc chuyển giao quyền sở hữu tàu Nhà Bè 11:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Tài sản chuyển giao/ nhận chuyển giao tàu Nhà Bè 11 với giá trị được xác định tại thời điểm chuyển giao là: 192.697.769.017 VNĐ. (Một trăm chín mươi hai tỷ, sáu trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi chín ngàn, không trăm mười bảy đồng).2. Công ty CP Vận tải Xăng Dầu Vitaco chấp thuận/phê duyệt việc chuyển giao quyền sở hữu (không bao gồm hình thức mua bán hoặc góp vốn) tàu Nhà Bè 11 cho Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn; và Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn chấp thuận/phê duyệt việc nhận chuyển giao quyền sở hữu (không bao gồm hình thức mua bán hoặc góp vốn) Tàu Nhà Bè 11 từ Công ty CP Vận tải Xăng Dầu Vitaco.3. Công ty CP Vận tải Xăng Dầu Vitaco duy trì sở hữu 100% vốn sở hữu của Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn trong suốt thời gian vay vốn tại Vietcombank HCM.4. Công ty CP Vận tải Xăng Dầu Vitaco tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn cho Vietcombank HCM theo hợp đồng cấp tín dụng số: 0047/2238/D-CTD đã ký kết giữa hai bên.5. Sau khi hoàn tất thủ tục chuyển giao tài sản, Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn tiếp tục thực hiện thủ tục thế chấp, công chứng và đăng ký biện pháp bảo đảm tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đối với Tàu Nhà Bè 11 cho Vietcombank HCM để tiếp tục đảm bảo cho khoản cấp tín dụng của VITACO tại Vietcombank HCM.6. Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Vietcombank HCM, đồng thời cam kết và thực hiện chuyển toàn bộ doanh thu phát sinh từ việc khai thác Tàu Nhà Bè 11 về tài khoản này.7. Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn cam kết và thực hiện	
--	--	--	--	--

102

		<p>cung cấp tài chính cho Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Vietcombank HCM đúng hạn.</p> <p>8. Chấp thuận cho Ngân hàng Vietcombank HCM được quyền trích tiền trên tài khoản thanh toán của Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn để thu nợ đến hạn (bao gồm gốc và lãi) của Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco trong trường hợp không cung cấp tài chính đúng hạn để Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vitaco trả nợ cho Ngân hàng Vietcombank HCM.</p> <p>9. Thông qua phương án sử dụng vốn và biện pháp bảo đảm điều chỉnh tại Ngân hàng Vietcombank HCM với các nội dung cơ bản như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">❖ Tài sản đảm bảo:<ul style="list-style-type: none">- Tàu chở xăng dầu Nhà Bè 11 hiện đã hoàn thành đầu tư và đưa vào vận hành.- Công ty CP Vận Tải Xăng Dầu Vitaco thực hiện cầm cố tiền gửi tại Vietcombank HCM số tiền 40 tỷ đồng cho đến khi Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn hoàn thành thủ tục đăng ký tàu biển chính thức và hoàn tất thủ tục thế chấp lại cho Vietcombank HCM.❖ Nguồn và kế hoạch trả nợ:<ul style="list-style-type: none">- Nguồn thu từ tàu Nhà Bè 11 (sau khi trừ các chi phí hoạt động) do Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn khai thác.- Nguồn thu từ hoạt động kinh doanh hiện hữu của Công ty CP Vận Tải Xăng Dầu Vitaco: Lợi nhuận và khấu hao hàng năm của Công ty dự kiến đủ đảm bảo khả năng thanh toán nghĩa vụ nợ gốc và lãi đến hạn hàng năm trong suốt thời gian vay vốn.- Nguồn thu từ hoạt động kinh doanh hiện hữu Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn.❖ Các nội dung khác không thay đổi so với Phương án sử dụng vốn số 01/2022/VITACO ngày 28/03/2022. <p>10. Thống nhất giao Tổng giám đốc Công ty CP Vận Tải Xăng Dầu Vitaco và Giám đốc Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên và ký kết thỏa thuận, hợp đồng, thủ tục cầm cố thế chấp và các văn bản có liên quan với Ngân hàng Vietcombank HCM phù hợp với quy định của pháp luật.</p>	
--	--	--	--

			<p>- HĐQT thống nhất không tăng thêm vốn cho Công ty Vitaco Sài Gòn. Giao Bà Phạm Lý Trang Khanh - Phó Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo bộ phận TCKT công ty và Vitaco Sài Gòn rà soát phương án cơ cấu lại vấn đề tài chính, làm rõ phương án trả nợ của Công ty Vitaco Sài Gòn, đồng thời Công ty Vitaco Sài Gòn có văn bản cam kết trả nợ để trình HĐQT thông qua sau.</p>	
12	177/ VITACO-NQ-HĐQT	25/08/2022	<p>- Thống nhất cơ cấu lại công nợ phát sinh do đầu tư đổi mới đội tàu Công ty Vitaco Sài Gòn. Tổng công nợ phát sinh giữa Công ty VITACO và Vitaco Sài Gòn tại thời điểm 30/06/2022 là 260 tỷ đồng, trong đó:</p> <p>+ Khoản tài trợ từ phía ngân hàng Vietcombank HCM cho dự án đầu tư tàu Nha Be 11 là 122,14 tỷ đồng theo Giấy nhận nợ số 1 kèm theo hợp đồng cho vay 0047/2238/D-DA/01. Do đó, công ty Vitaco Sài Gòn phải có trách nhiệm trả nợ gốc, lãi vay và chi phí tài chính khác (nếu có) thay Công ty VITACO khoản vay này theo đúng hợp đồng tín dụng đã ký với Vietcombank HCM.</p> <p>+ Phần công nợ còn lại là 138 tỷ đồng, công ty Vitaco Sài Gòn dùng phần chênh lệch nguồn khấu hao và trả gốc vay đội tàu chi trả, dự kiến hết năm 2025. Thời gian và mức thanh toán công nợ cho Công ty VITACO như sau:</p> <p>Năm 2022 : 15 tỷ đồng; Năm 2023: 35 tỷ đồng; Năm 2024 : 43 tỷ đồng; Năm 2025 : 45 tỷ đồng</p> <p>- Giao Tổng Giám đốc Công ty và Chủ tịch Công ty Vitaco Sài Gòn chỉ đạo việc tổ chức theo dõi hạch toán và thu hồi công nợ đầu tư đổi mới đội tàu theo đúng quy định.</p> <p>- Nghị quyết này thay thế Nghị Quyết số 155/VITACO-NQ-HĐQT ngày 17/05/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.</p>	100%
13	178/ VITACO-NQ-HĐQT	18/10/2022	<p>Thống nhất ghi nhận kết quả SXKD 9 tháng năm 2022:</p> <p>Tổng doanh thu và thu nhập: ước 09 tháng năm 2022 đạt 854,1 tỷ đồng, tương đương 95,3% so với kế hoạch.</p> <p>Lợi nhuận trước thuế ước 09 tháng năm 2022 đạt 37,5 tỷ đồng, tương đương 148% so với kế hoạch.</p> <p>- Thống nhất trình ĐHCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, cụ thể:</p> <p>+ Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, một số chỉ tiêu cơ bản:</p>	100%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2022	Kế hoạch Năm 2022 (Điều chỉnh)
1	Tổng Doanh thu và Thu nhập	896.373	1.165.931
2	Lợi nhuận trước thuế	25.337	70.074
3	Lợi nhuận sau thuế	18.806	52.981
4	Cổ tức (%)	Tối thiểu 5%	Tối thiểu 7%

+ Thông qua Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Thông qua tiến độ thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, cụ thể:
+ Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông: Ngày 08/11/2022.
+ Thời hạn cuối cùng để cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Công ty VITACO: Trước 10h00 ngày 09/12/2022.
- Thống nhất bổ nhiệm lại Bà Bùi Thùy Châm tiếp tục giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Vitaco Đà Nẵng

14	179/ VITACO-NQ-HĐQT	18/10/2022	- Thống nhất lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng: 08/11/2022. + Thời hạn để cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Công ty VITACO: Trước 10h00 ngày 09/12/2022-NQ-HĐQT ngày 17/05/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.	100%
15	180/ VITACO-NQ-HĐQT	18/11/2022	- Thống nhất chủ trương phối hợp với Tổng công ty Vận tải Thủy Petrolimex tổ chức hội thao CNVC-LĐ Tổng công ty năm 2022. Công ty CP Vận tải Xăng dầu VITACO là đơn vị đăng cai tổ chức. Nội dung cụ thể như sau: + Đơn vị tham gia: Văn phòng Tổng công ty, các đơn vị thành viên của Tổng công ty và Công ty Xăng dầu KV2.	

			+ Thời gian tổ chức: Từ ngày 02/12/2022 đến ngày 03/12/2022. + Địa điểm tổ chức: Tại Tp. Hồ Chí Minh. + Môn thi đấu: Bóng đá 5 người, và kéo co (nam và nam - nữ phối hợp).
--	--	--	---

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông. Nguyễn Tiến Dũng	Trưởng BKS	12/04/2021		Cử nhân Đại học Tài chính Kế toán
2	Ông. Phạm Văn Trung	TV BKS	12/04/2021		Kỹ sư điện tàu biển
3	Bà. Phạm Thúy Hà	TV BKS	12/04/2021		Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không dự họp
1	Ông. Nguyễn Tiến Dũng	02/02	100%	100%	
2	Ông. Phạm Văn Trung	02/02	100%	100%	
3	Bà. Phạm Thúy Hà	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác về việc chấp hành các quy định của Pháp luật, thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2022.

- Đánh giá việc huy động, sử dụng vốn và phân phối các nguồn lực tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh tại Công ty mẹ và các công ty thành viên.

- Kiểm tra độ tin cậy của số liệu Báo cáo tài chính, khả năng thanh toán của các khoản công nợ phải thu, phải trả.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ của Công ty mẹ và các Công ty thành viên đã tạo điều kiện cung cấp hồ sơ, tài liệu. Thường xuyên phối hợp trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý và điều hành hoạt động của Công ty. Hoạt động của Ban Kiểm soát đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của công ty, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Các đánh giá, nhận xét, kiến nghị của Ban Kiểm soát là khách quan

trung thực. Nhìn chung các kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được HĐQT, Ban điều hành xem xét ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS: Không.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Bổ nhiệm lại
01	Ông. Nguyễn Quang Cường	Tổng Giám đốc	01/09/1966	Kỹ sư Hàng hải, Cử nhân Kinh tế	30/06/2015 (Bổ nhiệm lại 15/06/2020)
02	Bà. Phạm Lý Trang Khanh	Phó Tổng Giám đốc	19/10/1971	Cử nhân Kinh tế	24/09/2015 (Bổ nhiệm lại 16/09/2020)
03	Ông. Bùi Hồng Dũng	Phó Tổng Giám đốc	13/01/1964	Kỹ sư Hàng hải, Thuyền trưởng	08/09/2016 (Bổ nhiệm lại 15/09/2021)
04	Ông. Nguyễn Quang Chiến	Phó Tổng Giám đốc	10/02/1971	Kỹ sư Hàng hải, Thạc sỹ Hàng hải	08/09/2016 (Bổ nhiệm lại 15/09/2021)
05	Bà. Văn Thị Hồng Phượng	Phó Tổng Giám đốc	06/01/1971	Thạc sỹ kinh tế vận tải biển	21/06/2018
06	Ông. Đỗ Quang Minh	Phó Tổng Giám đốc	20/02/1964	Thạc sỹ an toàn hàng hải	21/06/2018

V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
01	Ông Nguyễn Trọng Nghĩa	07/02/1972	Cử nhân kinh tế, Quản trị kinh doanh	21/06/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Không.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- Danh sách về người có liên quan của công ty: (Đính kèm Phụ lục 1)
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Đính kèm Phụ lục 2)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích, vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ:

(Đính kèm Phụ Lục 3)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

(Đính kèm Phụ Lục 4)

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LA VĂN ÚT

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẾN NGÀY 31/12/2022

Sst	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	LA VĂN ÚT		Chủ tịch HĐQT	CCCD					01/02/2005			Người nội bộ
2	NGUYỄN QUANG CUONG		Tổng Giám đốc/ TV HĐQT	CCCD					01/12/2007			Người nội bộ
3	PHẠM LÝ TRANG KHANH		Phó Tổng Giám đốc/ TV HĐQT	CCCD					22/07/2009			Người nội bộ
4	LÊ MINH NGỌC		TV HĐQT	CMND					21/04/2017			Người nội bộ
5	BÙI HỒNG DŨNG		Phó Tổng Giám đốc/ TV HĐQT kiêm Chủ tịch/ Giám đốc Vitaco Sài Gòn	CMND					15/09/2016			Người nội bộ
6	NGUYỄN CHÍ NAM		TV HĐQT	CMND					21/04/2017			Người nội bộ
7	TRƯƠNG VĂN MINH		TV HĐQT	CCCD					30/03/2007			Người nội bộ

Sst	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
15	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA		Kế toán trưởng	CMND					01/10/2015			Người nội bộ
16	TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM			Giấy ĐKKD					1975			Công ty mẹ cao nhất
17	TỔNG CÔNG TY VẬN TẢI THỦY PETROLIMEX			Giấy ĐKKD					13/06/2013			Công ty mẹ
18	CÔNG TY TNHH MTV VITACO SÀI GÒN			Giấy ĐKKD					21/12/2007			Công ty con
19	CÔNG TY TNHH MTV VITACO ĐÀ NẴNG			Giấy ĐKKD					27/11/2008			Công ty con

PHỤ LỤC 2
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐẾN NGÀY 31/12/2022

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng và tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Công ty mẹ cao nhất	Giấy ĐKKD					năm 2022	170/ VITACO- NQ- ĐHĐCĐ	Cung cấp dịch vụ	Số liệu trước kiểm toán 218.323.567.272
2	Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex	Công ty mẹ	Giấy ĐKKD					năm 2022	170/ VITACO- NQ- ĐHĐCĐ	Cung cấp dịch vụ Mua hàng hoá	Số liệu trước kiểm toán 415.809.580.789 5.939.017.656
3	Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn	Công ty con	Giấy ĐKKD					năm 2022	170/ VITACO- NQ- ĐHĐCĐ	Mua hàng hoá	Số liệu trước kiểm toán 44.363.830.559
4	Công ty TNHH MTV Vitaco Đà Nẵng	Công ty con	Giấy ĐKKD					năm 2022	170/ VITACO- NQ- ĐHĐCĐ	Mua hàng hoá	Số liệu trước kiểm toán 146.554.074

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐẾN NGÀY 31/12/2022

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
1	LA VĂN ÚT		Chủ tịch HĐQT	CCCCD					606.647	0,7596	
1.1	La Văn Muốn			Đã mất							Cha ruột
1.2	Trương Thị Gấm			Đã mất							Mẹ ruột
1.3	Trần Tố Uyên			CCCCD					101.630	0,1272	Vợ
1.4	La Trần Hải Âu			CCCCD							Con ruột
1.5	La Trần Hải Đăng			CCCCD							Con ruột
2	NGUYỄN QUANG CUONG		Tổng Giám đốc/ TV HĐQT	CCCCD					0	0,0000	
2.1	Hoàng Thị Mỹ Lợi			CMND					100.000	0,1252	Vợ
2.2	Nguyễn Hoàng Thái										Con ruột
2.3	Nguyễn Hoàng Dương										Con ruột
3	PHẠM LÝ TRANG KHANH		Phó Tổng Giám đốc/ TV HĐQT	CCCCD					5.500	0,0069	

Handwritten mark

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
3.1	Nguyễn Quang Điem			CCCD							Chồng
3.2	Nguyễn Quang Khê			Còn nhỏ							Con ruột
4	LÊ MINH NGỌC		TV HĐQT	CMND					0	0,0000	
4.1	Lê Ngọc Chúc			CMND							Cha ruột
4.2	Nguyễn Thị Gái			CMND							Mẹ ruột
4.3	Lê Minh Hằng			CCCD							Em ruột
4.4	Vũ Thị Thúy			CMND							Vợ
4.5	Lê Vũ Phương Vy			Còn nhỏ							Con ruột
4.6	Lê Vũ Phương My			Còn nhỏ							Con ruột
5	BÙI HỒNG DŨNG		Phó Tổng Giám đốc/ TV HĐQT kiêm Chủ tịch/ Giám đốc Vitaco Sài Gòn	CMND					4.350	0,0054	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
5.1	Bùi Thúc Nhiếp			Đã mất							Cha ruột
5.2	Phạm Thị Vân			Đã mất							Mẹ ruột
5.3	Nguyễn Thị Tuyết			CMND					593.950	0,7437	Vợ
5.4	Bùi Thúc Anh Tuấn			CMND							Con ruột
5.5	Bùi Hoàng Hải			Còn nhỏ							Con ruột
6	NGUYỄN CHÍ NAM		TV HĐQT	CMND					32.300	0,0404	
6.1	Nguyễn Thị Bích Huỳnh			CMND							Mẹ đẻ
6.2	Đình Kim Oanh			CMND					70	0,0001	Bố vợ
6.3	Quách Thị Tý			CMND					600	0,0008	Mẹ vợ
6.4	Phạm Thị Thu Hằng			CMND					1.000.000	1,2520	Vợ
6.5	Nguyễn Minh Anh			CMND							Con ruột
6.6	Nguyễn Phương Anh			CMND							Con ruột
6.7	Nguyễn Lê Hà			CMND					3.150	0,0039	Em ruột

102

11.11.2023 10:00 AM

Sst	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
6.8	Phạm Ngọc Sinh			CMND					1.773.550	2,2206	Em rể
7	TRƯƠNG VĂN MINH		TV HĐQT	CCCD					5.622	0,0070	
7.1	Trần Thị Ngọc Thanh			CCCD							Vợ
7.2	Trương Thị Mỹ Hạnh			CMND							Con ruột
7.3	Trương Thị Ngọc Tuyết			CMND							Con ruột
8	NGUYỄN TIẾN DŨNG		Trưởng ban Kiểm soát	CCCD					6.776	0,0085	
8.1	Nguyễn Thị Ngọc			CMND							Vợ
8.2	Nguyễn Ngọc Diệp										Con ruột
8.3	Nguyễn Đức Huy										Con ruột
8.4	Nguyễn Đức Huân			CMND					7.000	0,0088	Em
9	PHẠM VĂN TRUNG		TV BKS	CCCD					0	0,0000	

102

Sst	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
9.1	Phạm Văn Tỉnh			CCCD							Cha ruột
9.2	Nguyễn Thị Tĩnh			CMND							Mẹ ruột
9.3	Đỗ Thái Phương										Vợ
9.4	Phạm Bảo Phong			Còn nhỏ							Con ruột
9.5	Phạm Quỳnh Hương			Còn nhỏ							Con ruột
10	PHẠM THÚY HẠ		TV BKS	CMND					0	0,0000	
10.1	Phạm Thanh Bình			CMND							Cha ruột
10.2	Trần Thị Như			CMND							Mẹ ruột
10.3	Trần Sỹ Lâm			CMND							Bố chồng
10.4	Trần Thị Hồng Hạnh			CMND							Mẹ chồng
10.5	Trần Duy Quốc			CMND							Chồng

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
10.6	Trần Duy An			Còn nhỏ							Con ruột
10.7	Trần Khả Hân			Còn nhỏ							Con ruột
10.8	Phạm Hoàng Thái			CMND							Anh ruột
10.9	Phạm Thị Hương Sơn			CMND							Em ruột
10.10	Tăng Thị Thùy Trang			CMND							Chị dâu
11	NGUYỄN THANH TUYẾN		Người PT Quản trị Cty kiêm Thư ký Cty/ Người được UQ CBTT	CCCD					11.000	0,0138	
11.1	Nguyễn Đình Bình			CMND							Cha ruột
11.2	Phạm Thị Tích			CMND							Mẹ ruột
11.3	Nguyễn Xuân Hùng			CMND							Cha Vợ
11.4	Trần Thị Bích Hồng			CMND							Mẹ Vợ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
11.5	Nguyễn Thị Thúy Hằng			CCCD							Vợ
11.6	Nguyễn Anh Tuấn			CMND							Em ruột
11.7	Nguyễn Quỳnh Chi			Còn nhỏ							Con ruột
11.8	Nguyễn Quỳnh Anh			Còn nhỏ							Con ruột
11.9	Nguyễn Thị Thu Nguyệt			CCCD							Em vợ
11.10	Nguyễn Xuân Bích Ngọc			CMND							Em vợ
12	NGUYỄN QUANG CHIẾN		Phó Tổng Giám đốc	CMND					11.579	0,0145	
12.1	Nguyễn Như Bích			Đã mất							Cha ruột
12.2	Vũ Thị Thúy			CMND							Mẹ ruột
12.3	Nguyễn Quang Kiên			CMND							Anh ruột
12.4	Nguyễn Quang Lập			CCCD							Anh ruột

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
12.5	Nguyễn Hồng Nhung			CMND							Chị ruột
12.6	Nguyễn Hồng Mai			CMND							Chị ruột
12.7	Lê Thị Thu Vân			CMND							Vợ
12.8	Nguyễn Huyền Băng			Còn nhỏ							Con ruột
12.9	Nguyễn Thanh Hạ			Còn nhỏ							Con ruột
12.10	Nguyễn Quang Đăng			Còn nhỏ							Con ruột
13	VÂN THỊ HỒNG PHƯƠNG		Phó Tổng Giám đốc	CCCD					400.050	0,5009	
13.1	Vân Tấn Quát			Đã mất							Cha ruột
13.2	Nguyễn Thị Hồng Khương			CMND							Mẹ ruột
13.3	Lê Thanh Hùng			CCCD							Chồng
13.4	Lê Văn Thảo Vi			CCCD							Con ruột

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
13.5	Lê Văn Mạnh			CCCD							Con ruột
13.6	Văn Kiến Quân			Đã mất							Anh ruột
13.7	Vân Ngọc Bình			CMND							Anh ruột
14	ĐỖ QUANG MINH		Phó Tổng Giám đốc	CCCD					0	0,0000	
14.1	Đỗ Văn Tác			Đã mất							Cha ruột
14.2	Nguyễn Thị Bướm			CMND							Mẹ ruột
14.3	Vũ Thị Minh Nguyệt			CMND							Vợ
14.4	Đỗ Quang Đạt			CMND							Con trai
14.5	Đỗ Đại Dương			CMND							Con trai
14.6	Đỗ Vĩnh Toàn			Liệt Sỹ							Anh ruột
14.7	Đỗ Anh Tuấn			CMND							Anh ruột
14.8	Đỗ Tuyết Nga			CMND							Chị ruột
14.9	Đỗ Tuyết Trinh			CMND							Chị ruột

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VDL)	Ghi Chú
15	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA		Kế toán trưởng	CMND					320	0,0004	
15.1	Trần Thúy Hồng			CMND							Vợ
15.2	Nguyễn Khải Anh			Còn nhỏ							Con ruột
15.3	Nguyễn Trần Hoàng Lâm			Còn nhỏ							Con ruột
15.4	Nguyễn Trọng An			CMND							Anh ruột
15.5	Nguyễn Trọng Hiếu			CMND							Anh ruột
15.6	Nguyễn Thị Xuân Lan			CMND							Chị ruột
15.7	Nguyễn Thị Xuân Hoa			CMND							Chị ruột
16	TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM		Công ty mẹ cao nhất	Giấy ĐKKD					0	0,0000	
17	TỔNG CÔNG TY VẬN TẢI THỦY PETROLIMEX		Công ty mẹ	Giấy ĐKKD					41.465.217	51,9181	
18	CÔNG TY TNHH MTV VITACO SÀI GÒN		Công ty con	Giấy ĐKKD					0	0,0000	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Tính trên VĐL)	Ghi Chú
19	CÔNG TY TNHH MTV VITACO ĐÀ NẴNG		Công ty con	Giấy ĐKKD					0	0,0000	
20	NGUYỄN ĐĂNG QUỐC		Chủ tịch/ Giám Đốc Vitaco Đà Nẵng	CCCD					20.000	0,0250	
20.1	Phan Huyền Chi			CCCD							Vợ
20.2	Nguyễn Đăng Quân			CCCD							Con ruột
20.3	Nguyễn Đăng Khoa			CCCD							Con ruột
20.4	Đặng Thị Xuân			CMND							Mẹ ruột
20.5	Lê Thị Oanh			CCCD							Mẹ vợ

PHỤ LỤC 4
GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY ĐẾN NGÀY 31/12/2022

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	NGUYỄN CHÍ NAM	TV HĐQT	1.002.300	1,2550	32.300	0,0404	Bán cổ phiếu
2	PHẠM THỊ THU HẰNG	Người có liên quan của Ông Nguyễn Chí Nam – TV HĐQT	0	0	1.000.000	1,2520	Mua/Bán cổ phiếu
3	PHẠM NGỌC SINH	Người có liên quan của Ông Nguyễn Chí Nam – TV HĐQT	50	0,0001	1.773.550	2,2206	Mua cổ phiếu
4	VĂN THỊ HỒNG PHƯỢNG	Phó Tổng Giám đốc	286.150	0,3583	400.050	0,5009	Bán/Mua cổ phiếu
5	NGUYỄN THANH TUYẾN	Người PT Quản trị Cty kiểm Thư ký Cty/ Người được UQ CBTT	7.000	0,0088	11.000	0,0138	Mua cổ phiếu